

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA

-----oOo-----



**BÀI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHỞI NGHIỆP**  
**“Ý TƯỞNG XÂY DỰNG PHẦN MỀM HỌC TẬP TRỰC TUYẾN” NĂM 2023**

Tên sản phẩm: Phần mềm học tập trực tuyến

Sinh viên thực hiện: BÙI THỊ ANH ĐÀO

Khoa chuyên môn: Công nghệ thông tin

Giảng viên hỗ trợ: HOÀNG THỊ HẢI YẾN

Khoa chuyên môn: Kinh tế và Kinh doanh

HÀ NỘI, 4/2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA

-----oOo-----



**BÀI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN KHỞI NGHIỆP**  
**“Ý TƯỞNG XÂY DỰNG PHẦN MỀM HỌC TẬP TRỰC TUYẾN” NĂM 2023**

Tên sản phẩm: Phần mềm học tập trực tuyến

Sinh viên thực hiện: BÙI THỊ ANH ĐÀO

Khoa chuyên môn: Công nghệ thông tin

Giảng viên hỗ trợ: HOÀNG THỊ HẢI YẾN

Khoa chuyên môn: Kinh tế và Kinh doanh

HÀ NỘI, 4/2023

## MỤC LỤC

<b>PHẦN THÔNG TIN CƠ BẢN .....</b>	<b>1</b>
<b>1. Thông tin cán bộ hỗ trợ, hướng dẫn: .....</b>	<b>1</b>
<b>2. Tên tác giả:.....</b>	<b>1</b>
<b>3. Yêu cầu cụ thể: .....</b>	<b>1</b>
<b>NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ ÁN .....</b>	<b>2</b>
<b>1. Giới thiệu chung về dự án.....</b>	<b>2</b>
<b>1.1. Mục tiêu tổng quát: .....</b>	<b>2</b>
<b>1.2. Sản phẩm/giải pháp hữu ích dự kiến: .....</b>	<b>3</b>
<b>2. Tính độc đáo, sáng tạo, khả năng đáp ứng nhu cầu của người sử dụng sản phẩm/giải pháp hữu ích .....</b>	<b>5</b>
<b>2.1. Tính mới, tính sáng tạo:.....</b>	<b>5</b>
<b>2.2. Tính phù hợp .....</b>	<b>6</b>
<b>2.3. Tính phản biện.....</b>	<b>8</b>
<b>3. Kết quả tiềm năng và tính khả thi của dự án .....</b>	<b>9</b>
<b>3.1. Tính khả thi của dự án.....</b>	<b>9</b>
<b>3.2. Khả năng của nhóm .....</b>	<b>9</b>
<b>3.3. Khả năng tìm kiếm hỗ trợ từ bên ngoài.....</b>	<b>9</b>
<b>3.4. Nguồn doanh thu .....</b>	<b>9</b>
<b>3.5. Chi phí .....</b>	<b>10</b>
<b>3.6. Nguồn lực thực hiện .....</b>	<b>10</b>
<b>3.7. Lợi nhuận thu về .....</b>	<b>11</b>
<b>4. Các kênh truyền thông, quảng cáo .....</b>	<b>12</b>
<b>5. Những khó khăn có thể gặp phải .....</b>	<b>13</b>

## PHẦN THÔNG TIN CƠ BẢN

### 1. Thông tin cán bộ hỗ trợ, hướng dẫn:

- 1.1. Họ và tên: Hoàng Thị Hải Yến
- 1.2. Đơn vị: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc Gia Hà Nội
- 1.3. Điện thoại: (84) – (0)983268135
- 1.4.Email: [yenvict@gmail.com](mailto:yenvict@gmail.com)

### 2. Tên tác giả:

- 2.1. Họ và tên: Bùi Thị Anh Đào
- 2.2. Ngày tháng năm sinh: 19/06/2003
- 2.3. Mã sinh viên: 21012864
- 2.4. Lớp: K15-CNTT4      Khoa: Công nghệ thông tin
- 2.5. Số điện thoại liên hệ: (84) - (0)342029413
- 2.6. Email: [anhdao19623@gmail.com](mailto:anhdao19623@gmail.com)

### 3. Yêu cầu cụ thể:

- Vận dụng được kiến thức về khởi nghiệp trong hoạt động kinh doanh.
- Thể hiện được kỹ năng làm việc nhóm trong khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.
- Vận dụng các kỹ năng: Khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, lãnh đạo áp dụng trong thực tiễn khi xây dựng triển khai dự án.
- Sử dụng các đặc điểm cá nhân, đặc điểm riêng biệt của từng cá nhân hoặc sử dụng được sức mạnh tổng thể nếu biết cách khai thác (Sinh viên có thể trình bày thêm kế hoạch phát triển bản thân phù hợp với kế hoạch khởi nghiệp trong bài tập cá nhân).
- Các giảng viên có thể cho các nhóm bổ sung thêm các đầu mục nhằm làm rõ nội dung hoặc khởi tạo các đầu mục cho phù hợp với các nội dung đó.

## NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ ÁN

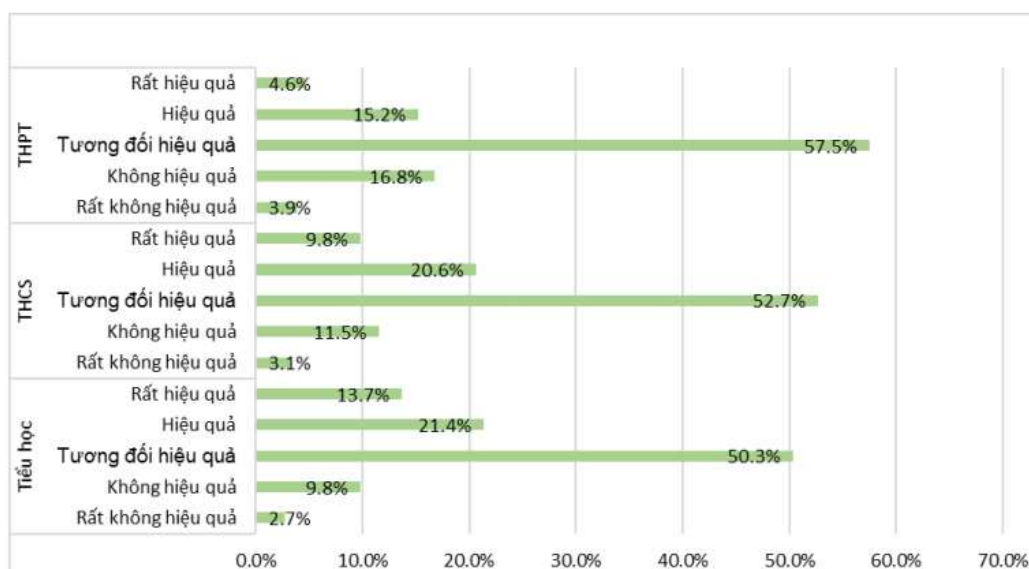
### 1. Giới thiệu chung về dự án

#### 1.1. Mục tiêu tổng quát:

Đại dịch COVID-19 trong các năm 2021, 2022 đã ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, trong đó có giáo dục. Nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam đã phải thay đổi các chương trình, kế hoạch, hoạt động giáo dục trong bối cảnh học sinh tạm ngừng đến trường, đóng cửa trường học để đảm bảo các biện pháp phòng tránh dịch. Có nhiều biện pháp khác nhau để vừa đảm bảo cơ hội tiếp cận giáo dục của tất cả học sinh, vừa đảm bảo chất lượng giáo dục trong thời kì đại dịch như: dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình, dạy học kết hợp,...trong đó, hình thức dạy học trực tuyến là hình thức được áp dụng phổ biến nhất trong thời kì này

Qua khảo sát Thực trạng học tập trực tuyến của học sinh phổ thông Việt Nam trong bối cảnh đại dịch COVID-19 của Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, tháng 4/2022 cho thấy, điều kiện học tập trực tuyến của học sinh đã được đảm bảo ở mức độ tương đối. Tuy nhiên, chất lượng của thiết bị học tập, đường truyền internet có ảnh hưởng không nhỏ tới việc học tập của các em. Đây cũng là vấn đề lớn cần được quan tâm, đặc biệt là với học sinh ở khu vực nông thôn, vùng sâu/xa/hải đảo.

Khảo sát được thực hiện với gần 350.000 học sinh phổ thông ở các cấp học, vùng miền tại 63 tỉnh/thành phố của Việt Nam về mức độ hiệu quả của việc học tập trực tuyến, được chỉ rõ trong hình dưới:



### Ảnh 1. Nhận định của học sinh về mức độ hiệu quả học tập trực tuyến

(Nguồn: Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, *Thực trạng học tập trực tuyến của học sinh phổ thông Việt Nam trong bối cảnh COVID-19*, vnies.edu.vn, [URL](#), 11/04/2022)

Mặc dù phải học trực tuyến trong điều kiện còn nhiều khó khăn nhưng có tỉ lệ khá lớn học sinh cảm thấy hiệu quả khi học trực tuyến. Tuy nhiên kết quả khảo sát cũng chỉ ra rằng, nhiều học sinh cảm thấy hiệu quả của việc học trực tuyến là không cao. Do đó cần có những giải pháp thiết thực để nâng cao hiệu quả của việc học trực tuyến cũng như giải pháp hỗ trợ học sinh khi quay trở lại trường học.

Qua nghiên cứu và tìm hiểu về vấn đề này, giải pháp mà tôi đưa ra là xây dựng một phần mềm học tập trực tuyến. Đây là một nền tảng phần mềm cung cấp các khóa học trực tuyến, với mục tiêu tổng quát là đem đến cho người dùng, đặc biệt là các thế hệ học sinh, sinh viên những khóa học chất lượng, đa dạng về nội dung, dễ dàng tiếp cận và học tập trực tuyến. Phần mềm này sẽ giải quyết các khó khăn khách quan khi học trực tuyến như chất lượng thiết bị, kết nối internet, khó khăn về thời gian hay chi phí khi học tập,...

## **1.2. Sản phẩm/giải pháp hữu ích dự kiến:**

### **1.2.1. Các sản phẩm/giải pháp giải quyết được vấn đề hiện nay.**

Những sản phẩm góp phần giải quyết vấn đề học trực tuyến hiện nay rất đa dạng, có thể kể đến là các phần mềm họp trực tuyến (Zoom, MS Team, Google Meet, Skype), các phần mềm dạy học (Google Classroom, Classin, Dojo), phần mềm whiteboard (Miro, Stormboard, Zoom whiteboard), các thiết bị giảng dạy/học tập (máy tính, laptop, máy tính bảng, smartphone, webcam, micro, loa, bảng vẽ điện tử,...)

Các sản phẩm này được sử dụng trong việc học tập trực tuyến, nhằm đáp ứng nhu cầu dạy và học của các tầng lớp giáo viên, học sinh, sinh viên, đặc biệt là trong thời kỳ COVID-19, khi học sinh không được đi học trực tiếp tại trường. Ngoài ra, chúng còn hỗ trợ các giáo viên, giảng viên quản lý các lớp học từ xa, tối ưu hiệu quả dạy và học trong đại dịch. Với các tính năng và tiện ích như trình chiếu bài giảng, hội thoại trực tiếp, cung cấp tài liệu hay tải danh sách điểm danh, record lại bài giảng... các sản phẩm trên đã góp phần giúp cho công việc dạy và học từ xa trở nên dễ dàng hơn.

Ngoài ra, các trang web học trực tuyến cũng được góp mặt trong hệ thống E - learning. Với việc học tập không giới hạn thời gian, có thể học mọi lúc, mọi nơi, dễ dàng xem lại bài giảng nhiều lần mà ở một số phần mềm khác chưa có, dễ dàng truy cập tài liệu, có lộ trình học tập cụ thể,... các phần mềm cung cấp các khóa học trực tuyến dần trở nên phổ biến và hữu ích với nhiều đối tượng người dùng.

Các sản phẩm trên đều đem lại tiện ích và hiệu quả nhất định trong việc dạy và học trực tuyến, tuy nhiên để mở rộng và phát triển hơn, có thể cung cấp thêm các tính năng, dịch vụ mới để đáp ứng được các nhu cầu của nhiều đối tượng người dùng khác nhau (dịch vụ học tập 1-1 cùng giáo viên, theo dõi tiến trình học tập,...)

### **1.2.2. Giải pháp hữu ích dự kiến.**

Sản phẩm là một nền tảng đáp ứng nhu cầu học tập trực tuyến của người dùng với các tính năng tiện lợi, linh hoạt và hiệu quả. Phần mềm sẽ giúp các giảng viên quản lý các khóa học trực tuyến của mình và tối ưu hiệu quả học tập cho học sinh, sinh viên khi học online. Sản phẩm này giúp người dùng truy cập vào các bài giảng, bài tập, tài liệu và các công cụ học tập ở bất cứ đâu, bất cứ khi nào, tạo điều kiện thuận lợi và linh hoạt.

Sản phẩm giải quyết được việc phân tích nhu cầu của khách hàng thông qua việc thu thập những yêu cầu học tập của từng đối tượng người dùng là học sinh, sinh viên, từ đó lọc ra những nội dung học tập phù hợp với khả năng và mong muốn của họ. Thông qua đó hỗ trợ người dùng đạt được mục tiêu học tập một cách dễ dàng hơn. Phần mềm này cũng giúp cho giáo viên có thể phân tích nhu cầu học tập của học sinh, sinh viên, quản lý quá trình học tập, đánh giá kết quả và đưa ra phản hồi cho học sinh, sinh viên để tối ưu hóa quy trình giảng dạy.

Hướng tới đối tượng người dùng là học sinh, sinh viên, sản phẩm này cung cấp cho họ các dịch vụ học tập như các khóa học nâng cao, tư vấn học tập, cung cấp các tài liệu học tập bổ sung, giúp họ có thể đa dạng hóa các lựa chọn học tập. Còn đối với đối tượng là giáo viên, phần mềm cung cấp cho họ những tính năng cơ bản để phục vụ cho mục đích giảng dạy, đào tạo từ xa và cũng cung cấp cho họ những bài giảng trực tuyến, giáo trình điện tử và các bài tập, các bài kiểm tra và phần mềm cũng hỗ trợ trong việc trao đổi bài giảng giữa các giảng viên. Hơn hết, phần mềm học trực tuyến còn cung cấp cho giảng viên và học viên một môi trường học tập, trao đổi, liên kết giữa các giảng viên và học viên của mình. Môi trường này cho phép giáo viên và học viên có thể tương tác, trao đổi và cũng tạo ra cho học viên môi trường để có thể hoạt động nhóm, trao đổi dễ dàng.

Trong tương lai, phần mềm có thể phát triển thêm về việc cung cấp những dịch vụ, những tính năng nâng cao như là công nghệ AI, học máy, AR/VR để tăng cường trải nghiệm dạy và học dành cho người dùng (tự động đề xuất khóa học thích hợp dựa trên các tìm kiếm trước đó của người dùng, tự đánh giá kết quả quá trình học của học viên, đề xuất giảng viên,...).

## **2. Tính độc đáo, sáng tạo, khả năng đáp ứng nhu cầu của người sử dụng sản phẩm/giải pháp hữu ích**

### **2.1. Tính mới, tính sáng tạo:**

**Tính kế thừa:** Dự án phần mềm học trực tuyến này kế thừa từ những sản phẩm đã có trên thị trường, có đầy đủ những tính năng và dịch vụ của một phần mềm học trực tuyến cần có như là cung cấp nội dung giảng dạy đa dạng, công cụ học tập, tương tác; hỗ trợ đánh giá kết quả học tập; quản lý người dùng; cập nhật nội dung giảng dạy; linh hoạt về thời gian, địa điểm và thiết bị.

**Tính mới, sáng tạo:** Điểm đặc biệt mang tính ưu thế của sản phẩm này so với các sản phẩm khác trên thị trường là sử dụng các tính năng học tập trực tuyến kết hợp với các dịch vụ truyền thống bao gồm:

- Cung cấp các tính năng đa dạng: tính năng giao tiếp trực tiếp với giáo viên, giao tiếp với những thành viên khác. Liên tục cập nhật những bài giảng mới, chất lượng và gửi đến cho học viên những bài giảng có liên quan với những bài giảng họ đã tìm kiếm, đã học từ trước.
- Cung cấp các dịch vụ căn bản: dịch vụ chăm sóc khách hàng, hỗ trợ người dùng một cách chuyên nghiệp và giải đáp các thắc mắc, vấn đề và giúp người dùng đạt được trải nghiệm tốt nhất.
- Khách hàng cũng cần được cung cấp những thông tin như: thời gian, địa điểm tối ưu cho việc dạy và học, từ đó, cung cấp đến cho người dùng những khóa học, những đối tượng học viên phù hợp với những yêu cầu.
- Tổng hợp được nhu cầu của người dùng: phân tích những yêu cầu của họ và đưa ra những gợi ý, lựa chọn hợp lý cho họ.
- Mô hình kinh doanh: phần mềm sử dụng mô hình kinh doanh học tập miễn phí, trả phí và quảng cáo.



+ Đối với mô hình trả phí, người dùng phải trả phí để sử dụng các tính năng đặc quyền và những nội dung cao cấp. Phần mềm cung cấp đầy đủ những tiện ích và tính năng miễn phí dành cho người dùng và sinh lời từ những quảng cáo của các bên liên quan. Phần mềm thu thập thông tin về hoạt động, tiến trình học tập của người dùng, quyền lợi và nhu cầu của họ để cải thiện chất lượng học tập và giảng dạy của họ. Khi khách hàng cần hỗ trợ thì phần mềm sẽ đưa ra hỗ trợ về mặt kỹ thuật cũng như là dịch vụ hỗ trợ chuyên nghiệp, bao gồm hỗ trợ qua email, chat trực tuyến trên phần mềm hoặc gọi điện trực tiếp tới bộ phận hỗ trợ.

+ Về mặt quảng cáo, phần mềm sử dụng những kênh quảng cáo trực tuyến trên mạng xã hội, những trang web có liên quan đến giáo dục hoặc là tìm kiếm đối tác, xây dựng những mối liên kết với các tổ chức giáo dục. Các khách hàng tiềm năng của phần mềm này có thể là các cá nhân, học sinh, sinh viên, người đi làm, nhân viên đào tạo, giáo viên, các trường học, các tổ chức giáo dục hoặc doanh nghiệp có nhu cầu đào tạo nội bộ - những người muốn học tập và nâng cao kỹ năng cá nhân.

- Nguồn vốn: nguồn vốn dự kiến cho dự án được thể hiện trong bảng dưới.

TT	Nguồn vốn	Số vốn dự kiến	Dự kiến chi phí cho các hoạt động
1	Nhà đầu tư	350.000.000	Mua thiết bị, công nghệ, mời đội ngũ phát triển phần mềm
2	Ngân hàng	600.000.000	Chi phí cho nguồn nhân lực, đội ngũ kỹ thuật, dịch vụ, nhân viên
3	Các nguồn khác	250.000.000	Các chi phí khác cho dự án, chi phí phát sinh
	<b>Tổng</b>	<b>1.200.000.000</b>	

Bảng 1: Nguồn vốn dự kiến cho dự xây dựng phần mềm học tập trực tuyến (đơn vị: VNĐ) (Nguồn: Bùi Thị Anh Đào)

## 2.2. Tính phù hợp

- **Đối tượng sử dụng:** có các đối tượng sử dụng chính sau đây:

+ Nhóm người học: bao gồm học sinh, sinh viên đang theo học tại các cấp bậc trường học, các trung tâm giáo dục, người có nhu cầu nâng cao kiến thức, kỹ năng và đạt được kết quả học tập cao.

+ Nhóm người dạy: bao gồm giáo viên, nhân viên đào tạo, người cần giải pháp đào tạo trực tuyến đáng tin cậy để hỗ trợ họ trong việc giảng dạy, tương tác với học viên và đánh giá kết quả học tập.

+ Các tổ chức giáo dục, doanh nghiệp, người có nhu cầu đào tạo nội bộ cho nhân viên, học sinh hoặc sinh viên của mình, họ cần một giải pháp đào tạo trực tuyến linh hoạt, dễ triển khai và hiệu quả.

+ Các cá nhân và tổ chức muốn nâng cao kỹ năng, đào tạo nghề nghiệp, hoặc học hỏi và phát triển bản thân trong các lĩnh vực khác nhau.

- **Tính phù hợp:** người dùng đánh giá tích cực về dịch vụ, sản phẩm của tôi có thể vì những lý do như sau:

+ Sản phẩm có nội dung phong phú, chất lượng cao, giúp học viên đạt được mục tiêu học tập.

+ Có tính tương tác cao, cho phép học viên và giáo viên tương tác trực tiếp, trao đổi, đánh giá và cải thiện quá trình học tập.

+ Tính khả dụng và dễ triển khai cho các tổ chức giáo dục, giúp tiết kiệm thời gian và nguồn lực trong việc triển khai và quản lý đào tạo trực tuyến.

+ Hỗ trợ khách hàng chuyên nghiệp, bao gồm hỗ trợ kỹ thuật, cập nhật nội dung, đáp ứng các yêu cầu đặc biệt, hỗ trợ quản lý tài khoản và người dùng.

- **Khả năng đáp ứng:** Phần mềm học trực tuyến của chúng tôi có thể đáp ứng cho các nhóm người dạy và nhóm người học trong nhiều lĩnh vực khác nhau, bao gồm:

+ Đối với nhóm người dạy:

- Giáo viên và những nhân viên đào tạo: Phần mềm của chúng tôi cung cấp các công cụ và tính năng hỗ trợ giảng dạy trực tuyến, giúp giáo viên tổ chức và quản lý bài giảng, đánh giá kết quả học tập, tương tác với học sinh, và theo dõi tiến độ học tập của học sinh.
- Các tổ chức giáo dục: Các trường học, trung tâm đào tạo, tổ chức giáo dục có thể sử dụng phần mềm của chúng tôi để triển khai các chương trình học trực tuyến, quản lý học viên, theo dõi tiến độ và đánh giá kết quả học tập của học viên.

+ Đối với nhóm người học:

- Học sinh và sinh viên: Phần mềm học trực tuyến của chúng tôi cung cấp nội dung học tập đa dạng, đồng thời cung cấp các công cụ hỗ trợ học tập như bài kiểm tra, tương tác với giáo viên, học theo lộ trình, và tiến độ học tập.
- Các cá nhân tự học: Các cá nhân có nhu cầu tự học, nâng cao kỹ năng hoặc học hỏi kiến thức mới cũng có thể sử dụng phần mềm học trực tuyến của chúng tôi để truy cập vào các tài liệu học tập và các công cụ hỗ trợ học tập.
- Doanh nghiệp và tổ chức: Các doanh nghiệp, tổ chức cũng có thể sử dụng phần mềm để đào tạo nhân viên, tổ chức các khóa đào tạo trực tuyến, và theo dõi tiến độ học tập của nhân viên.

### **2.3. Tính phản biện**

Dự án có thể đảm bảo rằng các yếu tố phát triển cá nhân được xem xét, cân nhắc và đánh giá kỹ lưỡng. Bao gồm đánh giá khả năng, kỹ năng và kinh nghiệm của đội ngũ phát triển dự án, cũng như khả năng làm việc trong môi trường khởi nghiệp. Nếu các yếu tố này chưa phù hợp với ý tưởng khởi nghiệp, cần có kế hoạch phát triển mạnh mẽ hơn. Bao gồm chú trọng đào tạo, thu hút tài năng hoặc tìm kiếm đối tác phù hợp để phát triển dự án.

Dự án sẽ đánh giá và quản lý chặt chẽ số vốn huy động, số vốn phù hợp với khả năng đầu tư của dự án, có kế hoạch để thu hồi vốn và phân chia lợi nhuận từ hoạt động của dự án, đảm bảo tính khả thi và bền vững của mô hình phát triển phần mềm để đạt được lợi nhuận và phân chia lợi nhuận hợp lý cho các bên liên quan, bao gồm cả các nhà đầu tư. Số vốn huy động có thể được tìm kiếm từ các nguồn hỗ trợ như các quỹ, các nhà đầu tư có khả năng. Lượng vốn phù hợp với khả năng đầu tư sẽ được dùng trong việc phát triển phần mềm của đội ngũ làm dự án, đội ngũ marketing, các đội ngũ khác của dự án. Số vốn có thể thu hồi một phần từ các hoạt động cung cấp khóa học trực tuyến của đối tượng giảng dạy và nhu cầu học tập của học viên. Lợi nhuận từ các hoạt động này sẽ được phân chia rõ ràng cho các bên liên quan tới đầu tư và phát triển, duy trì sản phẩm.

Dự án dựa trên nền tảng logic, khoa học dữ liệu xác thực trong quá trình tìm hiểu thị trường, nhu cầu thị trường, đánh giá tiềm năng khách hàng và đầu ra của sản phẩm. Các số liệu và thống kê được sử dụng sẽ được cập nhật liên tục, đảm bảo tính chính xác cho việc phân tích và dự đoán xu hướng phát triển phần mềm và nhu cầu sử dụng sản phẩm của khách hàng. Logic của ý tưởng khởi nghiệp cũng được đánh giá và đảm bảo có khả năng đáp ứng nhu cầu thị trường và mang lại hiệu quả trải nghiệm cho người dùng.

Ngoài ra, các giả định và phương pháp phân tích sẽ được công bố một cách minh bạch và có thể được kiểm tra lại. Việc đánh giá tiềm năng khách hàng và đầu ra của sản phẩm sẽ dựa trên dữ liệu thị trường, nghiên cứu thực tế và phân tích rõ ràng, từ đó đưa ra kế hoạch xây dựng và phát triển sản phẩm, chiến lược marketing cụ thể, đảm bảo tính khả thi và hấp dẫn của dự án.

### **3. Kết quả tiềm năng và tính khả thi của dự án**

Dự án này được xây dựng hoàn toàn khả thi do các yếu tố sau.

#### **3.1. Tính khả thi của dự án**

Dự án phần mềm học trực tuyến có tính khả thi và tiềm năng phát triển cao, vì nhu cầu của người dùng ngày càng tăng về giáo dục trực tuyến trong thời đại công nghệ số. Nếu dự án phát triển phần mềm học trực tuyến có tính đột phá, đáp ứng được nhu cầu của người dùng và có khả năng cạnh tranh trên thị trường, thì tính khả thi của dự án là khá đáng kể.

#### **3.2. Khả năng của nhóm**

Khả năng của nhóm phát triển phần mềm là một trong các yếu tố quan trọng hàng đầu của dự án phần mềm học tập trực tuyến. Với yêu cầu có đủ kỹ năng chuyên môn, kinh nghiệm trong làm việc và phát triển phần mềm, hiểu biết sâu rộng về lĩnh vực giáo dục,...đội ngũ này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả cho sản phẩm, đem lại trải nghiệm tối ưu cho người dùng, khả năng thành công và mở rộng dự án sẽ khả thi hơn.

#### **3.3. Khả năng tìm kiếm hỗ trợ từ bên ngoài**

Với tính khả thi và hấp dẫn của dự án, chúng tôi tìm kiếm nguồn vốn đầu tư khả thi từ bên ngoài để có thể giải quyết các chi phí hỗ trợ khởi nghiệp, chi phí phát sinh khi xây dựng và phát triển phần mềm, chi phí cho đội ngũ nhân sự,... để có thể duy trì và phát triển phần mềm. Ngoài ra, chúng tôi tìm kiếm nguồn hỗ trợ kỹ thuật, các đối tác tiềm năng để mở rộng thị trường, giúp đẩy nhanh tiến độ và nâng cao khả năng phát triển dự án

#### **3.4. Nguồn doanh thu**

Nguồn doanh thu của dự án có thể đến từ nhiều nguồn khác nhau, chẳng hạn như doanh thu từ phí đăng ký, quảng cáo, hay từ các đối tác liên kết với phần mềm. Khi kế hoạch phát triển của dự án được áp dụng thành công, tạo ra nguồn doanh thu ổn định và có tiềm năng tăng trưởng, thì nguồn lợi nhuận thu được từ dự án sẽ hấp dẫn hơn.

### 3.5. Chi phí

- Chi phí cố định: Bao gồm chi phí mua sắm công nghệ và dụng cụ cần thiết cho quá trình phát triển, chi phí thiết kế giao diện, đào tạo nhân viên, chi phí xây dựng và duy trì hạ tầng công nghệ thông tin,...

- Giai đoạn vận hành: Bao gồm chi phí duy trì và cập nhật phần mềm, duy trì máy chủ, chi phí hỗ trợ kỹ thuật, giải quyết sự cố, chi phí duy trì hệ thống mạng,...

- Chi phí biến động: Bao gồm chi phí lưu lượng truy cập mạng, chi phí nội dung giảng dạy, chi phí cung cấp dịch vụ đám mây (cloud ) nếu áp dụng,...

- Chi phí nhân công: Bao gồm lương, phúc lợi, bảo hiểm, các khoản phụ cấp, các chi phí liên quan,...

- Bảng chi tiết phân tích chi phí:

TT	Hạng mục	Chi phí
1	Chi phí cố định	250.000.000
2	Chi phí vận hành	450.000.000
3	Chi phí biến động	100.000.000
4	Chi phí nhân công	200.000.000
	<b>Tổng</b>	<b>1.000.000.000</b>

Bảng 2: Phân tích chi tiết chi phí của dự án xây dựng phần mềm học trực tuyến

(đơn vị: VNĐ) (Nguồn: Bùi Thị Anh Đào)

Các loại chi phí dự đoán của dự án phần mềm học trực tuyến có thể dao động tùy thuộc vào phạm vi và quy mô của dự án, đối tượng người dùng, yêu cầu chức năng và nội dung của nền tảng học trực tuyến.

### 3.6. Nguồn lực thực hiện

- Dự án chưa có doanh nghiệp nào tư vấn hỗ trợ, tuy nhiên sẽ tìm kiếm và xác nhận trong tương lai gần.

- Đánh giá nguồn nhân lực, tính sẵn sàng tham gia của đội nhóm: Nguồn nhân lực được đào tạo bài bản, có kỹ năng và kinh nghiệm trong việc xây dựng và phát triển phần mềm, các đội ngũ phát triển luôn trong tư thế sẵn sàng làm việc.

- Cơ cấu tổ chức bộ máy nhân sự cho dự án: bao gồm các nhà đầu tư, đội ngũ phát triển phần mềm, đội ngũ kỹ thuật, đội ngũ chăm sóc khách hàng, đội ngũ kiểm duyệt, nhân viên trực phần mềm,...

- Các đối tác chính hỗ trợ triển khai dự án: Các nhà đầu tư tài chính, đội ngũ phát triển phần mềm, các tổ chức, cơ quan, cá nhân có nhu cầu thiết lập khóa học trên phần mềm.

- Nguồn vốn triển khai dự án bao gồm nguồn lực sẵn có từ gia đình, bạn bè, đồng nghiệp là 40%, nguồn vốn từ ngân hàng và các nhà đầu tư là 60% trên tổng số.

### **3.7. Lợi nhuận thu về**

- Phần mềm học trực tuyến có thể thu lợi nhuận từ nhiều nguồn khác nhau, có thể từ những hoạt động và đối tượng sau:

+ Đăng kí và trả phí: với các nội dung học tập có chất lượng cao, phần mềm sẽ yêu cầu người dùng đăng kí và trả phí tương ứng để có trải nghiệm học tập tốt hơn.

+ Giảng dạy và chứng nhận: phần mềm sẽ cung cấp các khóa học hoặc chương trình đào tạo đặc biệt, và thu phí từ việc giảng dạy và cấp chứng nhận cho người học khi hoàn thành khóa học. Điều này tạo ra doanh thu và lợi nhuận từ việc bán các khóa học trực tuyến hoặc tính phí cho các dịch vụ đào tạo và chứng nhận.

+ Quảng cáo, Marketing: phần mềm có thể thu lợi nhuận từ việc quảng cáo hoặc marketing, bao gồm quảng cáo trực tiếp trên nền tảng học trực tuyến, hợp tác với các công ty hoặc tổ chức để cung cấp nội dung đào tạo hoặc dịch vụ đối tác, thu hút người dùng sử dụng dịch vụ.

+ Dịch vụ hỗ trợ: phần mềm có thể cung cấp các dịch vụ hỗ trợ như: tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật, hỗ trợ học tập cá nhân,...

+ Bán sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan: phần mềm cũng có thể tạo ra lợi nhuận từ việc bán các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan đến học tập như: tài liệu học tập, sách giáo khoa, công cụ học tập, hoặc các khóa học trực tuyến được gói gọn trong các sản phẩm vật lý hoặc dịch vụ,...

+ Đối tượng người dùng trả phí (người dùng VIP): phần mềm có thể cung cấp các nội dung đào tạo hoặc dịch vụ đặc biệt để thu phí từ các đối tượng người dùng đặc biệt này.

- Lợi nhuận thu về từ dự án được thể hiện trong bảng dưới:

TT	Hạng mục	Lợi nhuận
----	----------	-----------

1	Đăng kí và trả phí	15.000.000 – 20.000.000
2	Giảng dạy và chứng nhận	20.000.000 – 30.000.000
3	Quảng cáo, Marketing	20.000.000 – 25.000.000
4	Dịch vụ hỗ trợ	10.000.000 – 15.000.000
5	Bán sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan	15.000.000 – 20.000.000
6	Đối tượng người dùng trả phí (người dùng VIP)	10.000.000 – 15.000.000

Bảng 3: Phân tích chi tiết chi phí của dự án xây dựng phần mềm học trực tuyến  
(đơn vị: VNĐ/tháng) (Nguồn: Bùi Thị Anh Đào)

⇒ Như vậy: Khi có từ 1000 khách hàng, phần mềm có thể thu về lợi nhuận khoảng 90 – 125 triệu đồng/tháng và khoảng 1,08 – 1,5 tỷ đồng/năm

#### 4. Các kênh truyền thông, quảng cáo

Mục tiêu: Trong vòng 6 tháng kể từ khi ra mắt, đạt được:

Thời gian	Chiến dịch	Nội dung truyền tải	Công cụ truyền thông
3 tháng	Giới thiệu, quảng bá sản phẩm	Giới thiệu về sản phẩm, quảng cáo, kêu gọi người dùng sử dụng dịch vụ	- Các nền tảng quảng cáo trực tuyến (Google Ads, Facebook Ads, Youtube Ads,...), các nền tảng mạng xã hội (Facebook, Instagram, Twitter,...), hợp tác đối tác
6 tháng	Quảng bá, thu lợi nhuận	Quảng bá sản phẩm, thu được lợi nhuận ban đầu từ dự án, thu thập	- Các nền tảng quảng cáo trực tuyến (Google Ads, Facebook Ads, Youtube Ads,...), các nền tảng mạng

		đánh giá từ phía người dùng	xã hội (Facebook, Instagram, Twitter,...), hợp tác đối tác
--	--	-----------------------------	--

Bảng 4: Các kênh truyền thông, quảng cáo hợp tác với phần mềm

(Nguồn: Bùi Thị Anh Đào)

- Sự độc đáo và khác biệt của giải pháp truyền thông, quảng cáo: có quá trình thu thập và phân tích đánh giá từ người dùng, góp phần cải thiện và nâng cao chất lượng của dự án.

- Tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện dự án:

+ Số lượng người dùng mới, lượt truy cập, lượng doanh thu,...

+ Lượt tải, lượng đối tác, lượng đăng ký khóa học, phản hồi từ khách hàng thông qua khảo sát.

+ Đánh giá 1 tháng/lần và khảo sát người dùng 2 tháng/lần

## 5. Những khó khăn có thể gặp phải

- **Trong quá trình thực hiện dự án:** có thể gặp những khó khăn, thách thức như:

- Đối thủ cạnh tranh: trên thị trường có nhiều đối thủ lớn và dự án khác cung cấp sản phẩm tương tự và các dự án đã có uy tín và ảnh hưởng từ trước.
- Nhu cầu và thị trường: nhu cầu của người dùng đối với khóa học trực tuyến có thể thay đổi, thị trường có thể biến động và ảnh hưởng của dự án tới thị trường chưa đủ lớn.
- Công nghệ và phát triển sản phẩm: thách thức trong việc xây dựng nền tảng phần mềm chất lượng cao, đáp ứng đúng nhu cầu của người dùng, duy trì tính độc đáo và sáng tạo của sản phẩm.
- Quản lý tài chính: các thách thức liên quan đến nguồn vốn, quản lý thu chi và duy trì hoạt động của dự án.
- Quy mô và mở rộng: các thách thức liên quan đến quy mô và mở rộng hoạt động kinh doanh (bao gồm mở rộng đội ngũ, nâng cấp cơ sở hạ tầng, quản lý đội ngũ nhân viên, đáp ứng sự tăng trưởng của người dùng,...)

- **Trong thời gian đầu mới ra mắt:**



- Đối với các đối tượng giảng dạy: khó khăn trong việc thiết lập các khóa học, các khóa học đưa ra chưa thực sự hiệu quả và tối ưu, chưa thu được lợi nhuận, doanh thu,...
- Đối với đối tượng là học viên: khó khăn trong việc tiếp cận các khóa học, việc học tập chưa được hiệu quả,...
- Đối với khách hàng tiềm năng: chưa có nhiều khách hàng tiềm năng tiếp cận tới dự án.

**- Đội nhóm xây dựng còn trẻ, chưa có nhiều kinh nghiệm...**

- Nguồn vốn vận hành: nguồn vốn ban đầu còn hạn chế, chưa đủ cho việc vận hành và duy trì phần mềm.
- Các chức năng và ứng dụng: các chức năng và dịch vụ của dự án chưa được hoàn thiện, trải nghiệm của người dùng chưa hiệu quả,...

=> Giải pháp:

- Tính khách quan và phản biện: dự án cần xây dựng chiến lược để giải quyết các ý kiến đánh giá từ người dùng một cách chuyên nghiệp và tích cực, từ đó cải thiện sản phẩm và tăng cường sự tin tưởng của người dùng.
- Hỗ trợ khách hàng: đảm bảo cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách hàng tốt, đáp ứng được các yêu cầu và phản hồi của người dùng một cách nhanh chóng và hiệu quả, duy trì cái nhìn tích cực của khách hàng về sản phẩm.
- Quản lý tài chính: đảm bảo quản lý tài chính chặt chẽ, đúng tiến độ và nguồn lực để đạt được lợi nhuận và duy trì hoạt động bền vững.
- Đối thủ cạnh tranh: dự án cần có chiến lược cạnh tranh để tìm kiếm và duy trì thị phần, bao gồm cải thiện tính độc đáo, sáng tạo của sản phẩm, chất lượng dịch vụ, chất lượng các khóa học,...
- Cải thiện công nghệ: dự án cần đầu tư vào nghiên cứu và phát triển công nghệ để cung cấp trải nghiệm học tập tốt nhất cho người dùng, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của thị trường.
- Rủi ro pháp lý: dự án cần đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực giáo dục trực tuyến, bảo vệ các quyền lợi của người dùng, bảo vệ dữ liệu, thông tin người dùng,...

**- Trong quá trình hoạt động:**

- Đối thủ cạnh tranh là các phần mềm, dự án cung cấp khóa học trực tuyến đã và đang xuất hiện trên thị trường E - learning.
- Sẽ có những thế mạnh dùng để cạnh tranh mà không cho đối thủ thấy là những dịch vụ và khả năng bảo mật thông tin người dùng, dịch vụ chăm sóc khách hàng qua nhiều phương thức liên hệ khác nhau.
- Dự án tham vọng sẽ phát triển mạnh mẽ và trở thành dự án có tầm ảnh hưởng lớn trên thị trường học tập trực tuyến không chỉ trong nước mà còn có thể phát triển mở rộng trên thị trường ngoài nước.

=> Giải pháp: Tập trung phát triển, nâng cao tính năng, tối ưu hóa sản phẩm, đàm phán, hợp tác với các đối tác hợp tác, giảm chi phí các dịch vụ để giảm thiểu chi phí, thêm ưu đãi cho khách hàng, tăng khả năng cạnh tranh. Ngoài ra, tiếp tục phát triển, sáng tạo các chiến dịch marketing tăng độ nhận diện và định vị thương hiệu trong mắt người tiêu dùng.

*Hà Nội, ngày 19, tháng 4, năm 2023*

**Giảng viên hướng dẫn**

**Sinh viên**

Hoàng Thị Hải Yến

Bùi Thị Anh Đào

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, Thực trạng học tập trực tuyến của học sinh phổ thông Việt Nam trong bối cảnh COVID-19, vnies.edu.vn, [URL](#), 11/04/2022